

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 29-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lành và bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hoá - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn H (Tên gọi khác: H đầu bò).

Sinh ngày 06-11-1995 tại Bình Định; số CMND: 215445590.

Nơi cư trú: Tổ 8, khu vực 2, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Tấn V và bà Đoàn Thị T.

Bị cáo có vợ là Trần Thị H1 (đã ly hôn) và 1 người con.

Tiền án: Tại Bản án số: 36/2013/HSST ngày 10-4-2013, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 4 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 41/2015/HSST ngày 08-4-2015, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 9 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại Bản án số: 53/2016/HSST ngày 23-8-2016, Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị bắt tạm giữ ngày 31-8-2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Ngày 01-6-2020, khi đang ở thành phố Q, tỉnh Bình Định, qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Tuấn H đặt mua của một người (không rõ nhân thân, lai lịch) nhiều cục bả chó có chứa Cyanide, mỗi cục được gói trong 1 gói nilon, bên ngoài có quần bông, mục đích sử dụng để bắt trộm chó. Ngày 02-6-2020, Nguyễn Tuấn H mang theo cục bả chó đến thuê phòng trọ số 3 thuộc dãy nhà trọ số 74 đường P, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai để ở. Trong thời gian khoảng từ đầu tháng 6/2020 đến đầu tháng 10/2020, Nguyễn Tuấn H đã dùng các cục bả chó, cho chó ăn rồi bắt trộm được 4 con chó tại các làng dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố P, nhưng không biết cụ thể địa điểm nào. Sau khi bắt trộm được, Nguyễn Tuấn H mang chó đến ngã ba L thuộc phường C, thành phố P bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch); một cục bả chó còn lại thì Nguyễn Tuấn H cất giấu tại phòng trọ nơi đang thuê ở. Đến 19 giờ ngày 06-10-2020, Công an phường T kiểm tra hành chính phòng trọ của Nguyễn Tuấn H thì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 1 bì nilon bên trong màu trắng có cục hình tròn được quần bông chỉ màu trắng và cột dây thun đang treo trên tường phòng trọ của Nguyễn Tuấn H.

2. Các vấn đề khác:

Tại Kết luận giám định số 5786/C09B ngày 30-11-2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“- Mẫu chất lỏng đựng trong 1 gói nilon, bên ngoài quần bông và chỉ gửi giám định có chứa thành phần Cyanide (CN⁻). Cyanide (CN⁻) là chất rất độc đối với người và động vật.

- Mẫu chất lỏng gửi giám định không xác định được hàm lượng do mẫu quá ít, đã sử dụng hết mẫu trong quá trình phân tích định tính”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 216/CT-VKS ngày 16-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất độc*” theo khoản 1 Điều 311 của Bộ luật Hình sự.

4. Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất độc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 311, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H với mức án từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội như sau:

Mặc dù biết rõ cục bả chó có chứa thành phần Cyanide (Natri Cyanide) là chất rất độc đối với người và động vật, nhưng từ ngày 01-6-2020, tại phòng trọ số 3 thuộc dãy nhà trọ số 74 đường P, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Tuấn H đã cất giấu cục bả chó chứa thành phần Cyanide (Natri Cyanide) nhằm mục đích để bắt trộm chó. Đến 19 giờ ngày 06-10-2020, Công an phường T kiểm tra hành chính phòng trọ của Nguyễn Tuấn H thì phát hiện, bắt quả tang và

thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn H bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 31-8-2023, Nguyễn Tuấn H ra đầu thú.

Hành vi cất giấu bả có chứa thành phần Cyanide (Natri Cyanide) nhằm mục đích để bắt trộm chó do bị cáo Nguyễn Tuấn H thực hiện đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất độc, gây mất trật tự trị an xã hội.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất độc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với một hình phạt tương xứng.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; sau khi bị truy nã, bị cáo đã đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án 3 lần. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số: 36/2013/HSST ngày 10-4-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định; do đó bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Nguyễn Tuấn H dùng bả có chứa thành phần Cyanide (Natri Cyanide) để bắt trộm 4 con chó tại các làng người dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố P. Tuy nhiên, do Nguyễn Tuấn H không xác định được địa điểm bắt trộm chó và không bị bắt quả tang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Tuấn H về hành vi sử dụng trái phép chất độc và hành vi trộm cắp tài sản là có cơ sở.

Đối tượng là người mà bị cáo khai đã bán chất độc Cyanide cho bị cáo. Do bị cáo không biết được nhân thân, lai lịch của người này là ai, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa xác định được đối tượng này nên chưa có căn cứ để điều tra, làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ thì xử lý sau.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 311, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất độc*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 31-8-2023.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 29-01-2024.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- UBND phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền